

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST.

Ngày: 18/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Tiên Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Sùng Thị Vừ.

Ông Lường Văn Pòm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST ngày 09/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

Quàng Thị X; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1979 tại xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản K, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn L (đã chết) và bà Quàng Thị X sinh năm: 1933; Bị cáo có chồng: Lù Văn P, sinh năm: 1972 và 05 con lớn nhất 20 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; Tiền sự: Ngày 03/02/2020 bị Trưởng Công an huyện Thuận Châu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Cà Văn D; Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 06/01/2020 tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 3, xã T, huyện T phát hiện và bắt quả tang Quàng Thị X có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là

Heroin và 10 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo Xuân khai là Heroin và hồng phiến).

Hồi 8 giờ, ngày 07/01/2020 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của Quàng Thị X. Cân số bột màu trắng có khối lượng 2,77 gam, rút toàn bộ 0,77 gam ký hiệu X1 gửi giám định chất và loại ma túy. Cân 10 viên nén hình trụ màu hồng có khối lượng 1,04 gam, rút toàn bộ 1,04 gam ký hiệu X2 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 243/KLMT ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu X1 là chất ma túy, loại chất Heroin, khối lượng của mẫu vật gửi giám định là 2,77 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu X2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu vật gửi giám định là 1,04 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 2,77 gam loại Heroin và 1,04 loại Methamphetamine” (Hoàn lại đối tượng giám định : Chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu X1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu X2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng X1 = 2,53 gam; X2 = 0,86 gam).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, Quàng Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06/01/2020, Quàng Thị X đang chơi ở thị trấn T, tỉnh Điện Biên thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái nhờ X cầm và cất giấu hộ 01 gói ma túy rồi đi xuống xã T, huyện T, tỉnh Sơn La để bán, hứa hẹn trả cho X 500.000đ và trả tiền vé xe khách cho X về nhà, X đồng ý. X cất gói nilon màu xanh bên trong có 01 ít Heroin và 10 viên hồng phiến vào trong túi quần dài phía trước đang mặc. Sau đó X cùng người đàn ông đó đón xe khách xuống xã T, huyện T để bán ma túy. Khi đến ngã ba Tông Lạnh, người đàn ông xuống xe đi đâu X không biết, X đang đứng đợi người đàn ông đó thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 09/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố Quàng Thị X về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Thị X về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị X phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Quảng Thị X mức án từ 54 đến 60 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 07/01/2020 (là ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, niêm phong mẫu còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Gia đình bị cáo Quảng Thị X có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên xác nhận. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Thị X theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Quảng Thị X : Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng và gia đình, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại chất Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng 3,81 gam (gồm 2,77 gam loại Heroine và 1,04 gam loại Methamphetamine) của bị cáo Quảng Thị X nhằm mục đích hưởng lợi tiền công là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại khoản 1, 5 Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS có mức hình phạt từ 02 đến 07 năm đối với bị cáo Quàng Thị X.

[3] Xét nhân thân bị cáo là người đã có 01 tiền sự (chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính) là nhân thân xấu. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với các tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo là phụ nữ người dân tộc trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo sống ở bản, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Điện Biên, chồng bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù, 05 người con chưa trưởng thành và còn nhỏ phải sống với mẹ đẻ của bị cáo đã già yếu đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS. Xét thấy bị cáo là phụ nữ là lao động chính trong gia đình, chồng đang chấp hành án phạt tù, không có tài sản, sống chủ yếu phụ thuộc vào nông nghiệp, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì màu trắng của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, niêm phong mẫu còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu cần tuyên tịch thu tiêu hủy cần vận dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

[9] Đối với người đàn ông dân tộc Thái theo X khai là người đã đưa ma túy cho bị cáo vào ngày 06/01/2020. Do X không biết tên tuổi địa chỉ nơi cư trú, ngoài lời khai của X không có chứng cứ nào khác do vậy CQĐT không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]] Gia đình bị cáo Quàng Thị X có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên xác nhận, bị cáo sống ở bản, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Điện Biên. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị X theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị X phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Quàng Thị X 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 07/01/2020 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Tiếp tục giam giữ bị cáo Quàng Thị X trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy :

+ Một phong bì thư có viền màu xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Thị X– Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 06/01/2020, mặt sau được dán giấy niêm phong số 024140, trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong, và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: 01 (một) mảnh ni lon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La có số 000169 đè lên các mép dán

của phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “*Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu X1 và X2, có khối lượng X1 = 2,53 gam, X2 = 0,86 gam vụ Quàng Thị X – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 06/01/2020 tại xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*”.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị X.

4. Quyền kháng cáo

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 BLTTHS : Bị cáo Quàng Thị X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải